

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 545/2024/HC-PT

Ngày: 14 - 6 - 2024

V/v Khiếu kiện quyết định hành
chính trong quản lý nhà nước về
đất đai và quyết định giải quyết
kiếu nại có liên quan

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Nhựt Bình

Các Thẩm phán:

Ông Hoàng Thanh Dũng

Bà Hồ Thị Thanh Thúy

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Phú Cường - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Hà Văn Hiến - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 236/2024/TLPT-HC ngày 11 tháng 3 năm 2024 về việc “Khiếu kiện quyết định hành chính trong quản lý nhà nước về đất đai và quyết định giải quyết khiếu nại có liên quan”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 105/2023/HC-ST ngày 29 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 1015/2024/QĐPT-HC ngày 22 tháng 5 năm 2024, giữa các đương sự:

Người khởi kiện: Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1964 (Vắng mặt).

Địa chỉ liên hệ: Tầng trệt, số B đường số G, Phường A, quận B, thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo ủy quyền:

Bà Nguyễn Thị Lệ K, sinh năm 1993 (xin vắng mặt);

Bà Nguyễn Thị Minh T; sinh năm 1998 (vắng mặt);

Cùng địa chỉ: Tầng trệt, số B đường số G, Phường A, quận B, thành phố Hồ Chí Minh

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện: Luật sư Võ Thị Mỹ H - Công ty L thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H. Địa chỉ: A N, Phường A, Quận E, thành phố Hồ Chí Minh) (có mặt).

Người bị kiện:

1. Ủy ban nhân dân huyện L.

Địa chỉ: thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn H1, chức vụ: Chủ tịch

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Minh A, chức vụ: Phó chủ tịch.
(Xin vắng mặt).

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện L.

Địa chỉ: thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Minh A, chức vụ: Phó chủ tịch.
(Xin vắng mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện: Ông Tạ Xuân T1 – Phó trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện L (xin vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ban quản lý chợ L1.

Địa chỉ: Khu phố S, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Văn T2, chức vụ: Trưởng ban
(Vắng mặt)

- *Người kháng cáo:* Người khởi kiện là bà Nguyễn Thị M.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện, bản tự khai người khởi kiện của bà Nguyễn Thị M trình bày:*

Căn cứ Điều 1 Quyết định số 194 về phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng chợ Đ và căn cứ theo Bảng tổng hợp chi phí bồi thường cho các hộ kinh doanh tại chợ L1 thì mức bồi thường, hỗ trợ đối với bà M như sau:

- Số tiền hỗ trợ thuê quầy: 20.874.000đ

- Số tiền bồi thường tài sản: 8.178.000đ

Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ: 29.052.000đ.

Nhận thấy việc UBND huyện L ban hành Quyết định số 194 về mức bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng chợ Đ đối với gia đình bà M như trên là không đúng với Quyết định 03/2019 ngày 13/03/2019 của UBND tỉnh L; không xem xét, tính toán đến việc bồi thường về đất; không xem xét, tính toán hỗ trợ đối với vị trí mặt bằng kinh doanh (vị trí thuận lợi); không xem xét, tính toán hỗ trợ giá trị thương mại mặt bằng kinh doanh; cụ thể như sau:

Đơn giá làm căn cứ bồi thường thẻ quây (tài sản trên đất) và hỗ trợ tài sản coi nói không đúng theo Quyết định 03/2019 ngày 13/03/2019 của UBND tỉnh L. Căn cứ Quyết định 03/2019 ngày 13/03/2019, tại Phụ lục 1 đơn giá xây dựng mới nhà ở riêng lẻ (kết cấu nhà ở không phải nhà biệt thự) thì đơn giá xây dựng mới tại huyện L là: 5.700.205 đồng/m², chưa tính đến các vật tư khác như tráng nền, lát gạch, dán gạch, làm cửa kéo, cửa cuốn, gắn đèn điện,... Trong khi đó, Quyết định số 194 lại áp mức giá là 4.744.000đ/m² là không đúng theo Quyết định 03/2019 của UBND tỉnh L.

Như vậy UBND huyện L đã áp dụng sai căn cứ pháp luật để bồi thường về quây cho bà M.

Mặt khác, Bảng giá xây dựng có từ tháng 03/2019, đến năm 2021 mới có quyết định bồi thường mà không tính trượt giá là gây thiệt hại cho bà M là không phù hợp với thực tế.

Việc đưa ra mức hỗ trợ về tài sản coi nói là không hợp lý vì:

+ Thứ nhất, việc coi nói, sửa chữa từ khi quản lý, sử dụng đến nay không bị Ban quản lý chợ hay bất kỳ cơ quan nào lập biên bản, xử phạt hành chính, buộc tháo dỡ, mặc nhiên thừa nhận sự tồn tại việc coi nói sửa chữa, do đó phải được xem xét bồi thường hợp lý mới đảm bảo quyền lợi cho bà M.

+ Thứ hai, tại thời điểm bồi thường, UBND huyện L không xem xét, liệt kê đầy đủ các tài sản gắn liền với quây để bồi thường theo đúng thực tế, hiện trạng mà bà M đang sử dụng là không đảm bảo quyền lợi chính đáng của bà M.

Không xem xét, tính toán đến việc hỗ trợ đền bù về đất là không phù hợp với lịch sử hình thành và phát triển chợ Đ cũng như chính sách của Nhà nước và quá trình quản lý, sử dụng của bà M.

Bà M là chủ sở hữu của quây số 79 là hàng vải.

Nguồn gốc: Bà M được Ban L1 cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu quây số 79 (số cũ: 18) vào ngày 24/05/2001. Bà M sử dụng quây ổn định đến nay.

Việc UBND huyện L không xem xét đến quá trình hình thành chợ và chính sách pháp luật thời kỳ đầu, Chủ tịch UBND vận động người dân vào chợ Đ1 có nơi sản xuất, kinh doanh ổn định, lâu dài, cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu thẻ quây vĩnh viễn. Trong suốt quá trình kinh doanh, chuyển nhượng quây, nhà nước đều thu thuế đầy đủ, giá thu thuế từ 80.000.000đ- 100.000.000đ/quây (thời điểm 2010-2013).

Theo Báo cáo số 14/BC-BQLC ngày 31/08/2020 của Ban L1 thì quá trình quản lý, sử dụng, cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu quây hàng (thẻ quây) của bà M gắn liền với lịch sử hình thành, phát triển chợ từ trước tới nay, cụ thể như sau:

Trước 10/1987, xã Đ (huyện Đ) có 01 chợ tạm khoảng 100 quây nằm tại trường Tiểu học Đ2 hiện nay. Sau khi huyện L được thành lập ngày 28/10/1987 (tách ra từ huyện Đ), xã Đ đổi thành thị trấn Đình Văn là trung tâm của huyện L.

Năm 1989- 1990: Chợ mới xây dựng và được đặt tên là chợ L1. Để tạo điều kiện thu hút các hộ di dời vào chợ mới xây dựng kinh doanh ổn định lâu dài, UBND huyện L đã động viên, khuyến khích các hộ mua quầy và cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu quầy hàng không ghi thời hạn. Đến năm 1994-1995, UBND huyện L xây dựng thêm 3 dãy nhà lồng gỗ để bố trí cho các hộ bán quần áo may sẵn, trái cây, ăn uống, thịt heo, bò,... Đồng thời tiếp tục bán và cấp GCNQSH quầy hàng không ghi thời hạn.

Năm 1998, UBND huyện thành lập Ban quản lý chợ L1, chuyển giao chợ từ UBND thị trấn Đ quản lý cho Ban L1 quản lý, đồng thời không tổ chức bán quầy mà giữ nguyên hiện trạng số quầy đã bán.

Năm 2003, Ban L1 thực hiện việc cấp đổi GCNQSH quầy hàng không ghi thời hạn, vẫn tôn trọng lịch sử. Việc cấp đổi thẻ quầy được áp dụng đối với các hộ nộp đủ tiền mua quầy, các hộ sang nhượng quầy để củng cố hồ sơ.

Như vậy, qua quá trình hình thành, phát triển chợ Đ3, quá trình mua bán, nhận chuyển nhượng, quá trình quản lý, sử dụng của các quầy nêu trên cũng như chính sách của Nhà nước và UBND huyện L thì đều xác định: GCNQSH quầy hàng là một tài sản tương đương với quyền sử dụng đất, cụ thể như sau:

- Thứ nhất, Thẻ quầy được thế chấp vay vốn ở các ngân hàng thương mại (chủ yếu là Ngân hàng N huyện) như là quyền sử dụng đất.

- Thứ hai, GCNQSH quầy hàng được cấp không thời hạn theo chính sách của UBND huyện L năm 1990 về việc khuyến khích các hộ dân mua điểm kinh doanh để có nơi kinh doanh ổn định, lâu dài. Thời điểm này, đa số người dân đi kinh tế mới, đã bỏ ra số tiền rất lớn (giá quầy 2 mặt tiền: 2.500.000 đồng/1 quầy; 1 mặt tiền 2.000.000 đồng /1 quầy), lúc bấy giờ 01 quầy hàng trị giá tương đương với 01 lô đất xung quanh chợ, nhiều người phải vay mượn hoặc thậm chí bán tất cả tài sản của gia đình để mua được quyền sở hữu quầy và đã kinh doanh ổn định từ đó đến nay; đồng thời có các quyền, nghĩa vụ như người sử dụng đất.

- Thứ ba, Khi người dân không có nhu cầu kinh doanh thì được quyền sang nhượng quầy; khi sang nhượng phải ký Hợp đồng có công chứng, phải nộp lệ phí trước bạ (0.5%), thuế TNCN (2%) như đối với quyền sử dụng đất (*có chứng cứ là Các thông báo nộp thuế thu nhập cá nhân, lệ phí trước bạ do Chi cục thuế huyện L ban hành*).

Do đó, việc Ban L1 lại cho rằng Giấy chứng nhận quyền sở hữu quầy không phải là quyền sử dụng đất để né tránh việc bồi thường giá trị đất cho bà M là không phù hợp với lịch sử hình thành, phát triển chợ cũng như nguồn gốc, quá trình sử dụng theo chính sách của Nhà nước.

Quyết định số 194 đã không xem xét tính toán hỗ trợ đối với vị trí mặt bằng kinh doanh (vị trí 2 mặt tiền).

Mặc dù, UBND huyện L đã ban hành Quyết định số 2801 ngày 01/07/2021 bổ sung mức bồi thường đối với quầy 2 mặt tiền nhưng mức bồi

thường này cũng chưa phù hợp với thực tế nên không đảm bảo quyền lợi chính đáng cho chúng bà M.

Quyết định số 194 cũng không xem xét tính toán hỗ trợ giá trị thương mại mặt bằng kinh doanh (giá trị thương mại không phải là giá trị 2 mặt tiền).

Giá trị thương mại mặt bằng kinh doanh được xem là một tài sản lớn đối với người mua bán trong chợ như bà M. Bồi tài sản này bên cạnh giá trị nó còn thuận lợi về giao thông, lượng khách hàng ổn định trong nhiều năm, không gian lân cận, khả năng tạo ra dòng tiền từ hoạt động mua bán, cho thuê, sang nhượng lại. Đối với những vị trí thuận lợi, đặc địa mua bán hàng, giá cho thuê mặt bằng, sang nhượng càng cao. Cho nên việc UBND huyện L thu hồi đất của bà M nhưng lại không tính đến là điều bất hợp lý.

Nhận thấy, UBND huyện L ban hành Quyết định số 194 sai về trình tự, thủ tục, cụ thể:

Thứ nhất, theo quy định của pháp luật về thu hồi đất thì trước khi ban hành Quyết định số 194 về bồi thường, UBND huyện L phải ban hành Kế hoạch thu hồi đất, Dự thảo phương án bồi thường và tổ chức họp công khai cho các hộ tiểu thương biết để có ý kiến nhưng thực tế UBND huyện L không ban hành Kế hoạch thu hồi đất, không ban hành Dự thảo phương án bồi thường, không tổ chức họp công khai kế hoạch bồi thường cho các hộ tiểu thương là không đúng trình tự, thủ tục thu hồi đất.

Thứ hai, trong khi chưa có quyết định bồi thường thì UBND huyện L lại ban hành Quyết định số 4176/QĐ-UBND ngày 09/11/2020 của UBND huyện L về việc phê duyệt kế hoạch tổ chức bốc thăm tại chợ Đ3 và chỉ đạo cho Ban L1 thực hiện tổ chức bốc thăm chợ mới và yêu cầu các hộ tiểu thương di dời sang chợ mới vào ngày 11, 12, 13/11/2020 (còn quyết định bồi thường số 194 lại ban hành sau vào ngày 13/01/2021) là trái với quy định về trình tự bồi thường, di dời giải phóng mặt bằng khi thu hồi đất.

Được biết, khu đất chợ Đ4 chúng bà M đang quản lý, sử dụng đã bị Công ty cổ phần Đ5 ký các hợp đồng đặt cọc nền đất cho các tổ chức, cá nhân khác dựa trên cơ sở được các cơ quan có thẩm quyền trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng giao cho Công ty cổ phần Đ5 (có chứng cứ là các hợp đồng đặt cọc năm 2018, 2019). Trong khi đó cho đến nay phần diện tích đất thuộc chợ Đ6 được UBND huyện L giao cho các hộ dân quản lý, sử dụng thông qua việc mua bán và cấp GCNQSH quầy hàng không thời hạn, chưa hề bị thu hồi bằng Văn bản.

Do vậy, bà M đề nghị Tòa án:

- Hủy một phần Quyết định số 194/QĐ-UBND ngày 13/01/2021 của UBND huyện L về việc phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng chợ Đ đối với phần bồi thường liên quan trực tiếp đến quyền lợi của bà M.

- Hủy Quyết định số 2801/QĐ-UBND ngày 01/07/2021 của UBND huyện L về việc bồi thường bổ sung vị trí 2 mặt tiền.

- Hủy Quyết định số 4176/QĐ-UBND ngày 09/11/2020 của UBND huyện L về việc phê duyệt kế hoạch tổ chức bốc thăm tại chợ Đ7

- Hủy Quyết định số 3549/QĐ-UBND ngày 28/12/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện L về việc giải quyết khiếu nại của bà M (lần đầu).

- Hủy kết quả bốc thăm lần 1 ngày 11, 12, 13/11/2020, lần 2 ngày 20/09/2021.

** Theo người bị kiện là Chủ tịch UBND huyện L, UBND huyện L trình bày:*

Không đồng ý yêu cầu hủy Quyết định số 194/QĐ-UBND ngày 13/01/2021 của UBND huyện L phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng chợ Đ; Quyết định 2801/QĐ-UBND ngày 01/7/2021 của UBND huyện L Phê duyệt Phương án bồi thường bổ sung vị trí 02 mặt tiền; Quyết định số 4176/QĐ-UB ngày 09/011/2020 của UBND huyện L về phê duyệt kế hoạch tổ chức bốc thăm tại Chợ Đ3 và hủy Quyết định số 3549/QĐ-UBND ngày 28/12/2021 của Chủ tịch UBND huyện L về việc giải quyết khiếu nại của bà Nguyễn Thị M (lần đầu). Bởi vì:

1. Về thẩm quyền, trình tự, thủ tục ban hành Quyết định số 194/QĐ-UBND ngày 13/01/2021 về phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng chợ Đ.

1.1. Thẩm quyền ban hành Quyết định số 194/QĐ-UBND ngày 13/01/2021.

Căn cứ Điều 29 của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 50/2017/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của UBND tỉnh L Ban hành Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng, UBND cấp huyện có thẩm quyền ban hành Quyết định thu hồi đất và phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn của mình là đúng quy định của pháp luật.

1.2. Việc thực hiện triển khai Dự án khu đô thị mới- Trung tâm Thương mại thị trấn Đ

- Ngày 17/9/2013, UBND huyện L ban hành Quyết định số 2476/QĐ-UBND Về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Khu đô thị mới- Trung tâm thương mại thị trấn Đ, với quy mô dự án cấp công trình cấp 3, số cao tầng là 2 tầng, diện tích xây dựng T3 tân thương mại (chợ) 3.920m², trong đó khối kinh doanh 5.550m², khối hành chính 405m², và 600 điểm kinh doanh...

- Ngày 07/6/2016, Văn phòng C có Công văn số 4441/VPCP-KTN về việc cho phép chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

- Ngày 22/7/2016, UBND tỉnh L có Công văn số 4260/UBND-ĐC về việc chấp thuận ranh giới, diện tích đất thu hồi, chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án Khu đô thị mới- Trung tâm thương mại Đ, huyện L.

- Ngày 10/9/2019, UBND huyện L có Công văn số 1026/UBND-TCKH về việc thống nhất chủ trương điều chỉnh, bổ sung một số hạng mục thuộc dự án Khu đô thị mới- Trung tâm thương mại thị trấn Đ.

- Ngày 25/10/2019, UBND huyện L ban hành Quyết định số 3791/QĐ-UBND Về việc phê duyệt điều chỉnh dự án Khu đô thị mới- Trung tâm thương mại thị trấn Đ, huyện L.

1.3. Việc lập phương án và phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng đối với chợ cũ Đình Văn .

- Căn cứ Quyết định số 3791/QĐ-UBND ngày 25/10/2019 của UBND huyện L về việc phê duyệt điều chỉnh dự án Khu đô thị mới- Trung tâm thương mại thị trấn Đ, huyện L; Thông báo số 103/TB-UBND ngày 11/5/2020 Kết luận của Đồng chí Hoàng Sỹ B- Chủ tịch UBND huyện tại buổi làm việc với các đơn vị về việc xem xét phương án di dời chợ Đ3, sắp xếp điểm kinh doanh tại chợ Đ8; Thông báo số 142/TB-UBND ngày 03/7/2020 “ Kết luận của Đồng chí Nguyễn Minh A- Phó Chủ tịch UBND huyện tại buổi làm việc với các đơn vị về việc xem xét phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng chợ cũ Đình Văn .

- Ngày 29/5/2020, Trung tâm Phát triển Quỹ đất huyện L, thực hiện thống kê hiện trạng về tài sản đối với các quầy hàng của các hộ tiểu thương Chợ Đ.

- Ngày 10/12/2020, Trung tâm Phát triển Quỹ đất huyện L thực hiện công khai Phương án hỗ trợ giải phóng mặt bằng chợ cũ Đình Văn tại Hội trường UBND thị trấn Đ.

- Ngày 07/01/2021, Trung tâm Phát triển Quỹ đất huyện ban hành Tờ trình số 01/TTr-TTPTQĐ về việc đề nghị phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng chợ Đ, kèm theo Phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng chợ Đ gửi UBND huyện và phòng Tài nguyên và Môi trường thẩm định phê duyệt.

- Ngày 12/01/2021, Phòng T6 có Báo cáo số 08/BC-TNMT Kết quả thẩm định Phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng chợ Đ.

- Ngày 13/01/2021, UBND huyện L ban hành Quyết định số 194/QĐ-UBND Phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng chợ Đ cho 209 hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng quầy bán hàng tại chợ Đ, trong đó có hộ bà Nguyễn Thị M được hỗ trợ: 29.052.000đ.

Như vậy, về trình tự, thủ tục để UBND huyện L ban hành Quyết định số 194/QĐ-UBND về Phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng chợ Đ cho 209 hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng quầy bán hàng tại chợ Đ là hoàn toàn khách quan và đúng theo quy định.

2. Trình tự, thủ tục để UBND huyện L ban hành Quyết định số 2801/QĐ-UBND ngày 01/07/2021 về việc Phê duyệt Phương án bồi thường bổ sung quầy hàng có vị trí 02 mặt tiền nằm trong nhà lồng chính của chợ Đ:

- Thực hiện Quyết định số 50/2017/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của UBND tỉnh L V/v Ban hành quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng;

- Thực hiện Thông báo số 106/TB-UBND ngày 25/3/2021 về việc thông báo Kết luận của Đồng chí Hoàng Sỹ B- Chủ tịch UBND huyện tại buổi làm việc với các đơn vị rà soát để xử lý các tồn tại, khó khăn, vướng mắc trong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng các công trình, dự án trên địa bàn;

- Ngày 23/06/2021 Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện có Tờ trình số 27/TT-TTPTQĐ lập phương án bồi thường bổ sung vị trí quầy hàng có 02 mặt tiền.

- Ngày 23/6/2021, Trung tâm Phát triển quỹ đất lập Phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng số 10/PA-TTPTQĐ về việc bồi thường bổ sung lợi thế kinh doanh của quầy hàng 02 mặt tiền chợ cũ Đình Văn ;

- Ngày 07/04/2021, Trung tâm Phát triển quỹ đất làm việc với Ban quản lý chợ L2 rà soát các hộ kinh doanh có vị trí 02 mặt tiền.

- Biên bản làm việc ngày 17/06/2021 của các đơn vị: Trung tâm phát triển quỹ đất, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính- Kế hoạch, UBND thị trấn Đ;

- Văn bản số 39/TCKH ngày 21/06/2021 của phòng Tài chính- Kế hoạch V/v hồ sơ phương án bán các quầy kinh doanh tại chợ Đ.

- Ngày 30/06/2021, Phòng T6 có báo cáo số 53/BC-TNMT về Kết quả thẩm định Phương án bồi thường bổ sung về lợi thế kinh doanh đối với các quầy hàng có vị trí 02 mặt tiền nằm trong nhà lồng chính chợ Đ.

- Ngày 01/07/2021, UBND huyện L ban hành Quyết định số 2801/QĐ-UBND về việc Phê duyệt Phương án bồi thường bổ sung cho các quầy hàng có vị trí 02 mặt tiền nằm trong nhà lồng chính của chợ Đ như sau: Phê duyệt chi phí bồi thường bổ sung cho 31 hộ gia đình, cá nhân mua quầy hàng có vị trí 02 mặt tiền nằm trong nhà lồng chính của chợ Đ. Hộ gia đình bà Nguyễn Thị M không nằm trng danh sách được hỗ trợ bổ sung.

Như vậy, về trình tự, thủ tục để UBND huyện L ban hành Quyết định số 2801/QĐ-UBND ngày 01/07/2021 về việc Phê duyệt Phương án bồi thường bổ sung quầy hàng có vị trí 02 mặt tiền nằm trong nhà lồng chính của chợ Đ là hoàn toàn khách quan và đúng theo quy định.

3. Trình tự, thủ tục ban hành Quyết định số 4176/QĐ-UB ngày 09/01/2020 của UBND huyện L về phê duyệt kế hoạch tổ chức bốc thăm tại Chợ Đ7

- Căn cứ Thông tư số 06/2003/TT-BTM ngày 15/8/2003 của Bộ T7 chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Ban quản lý chợ; Căn cứ Quyết định số 43/2013/QĐ-UBND ngày 12/9/2013 của UBND tỉnh L ban hành Quy định về phát triển và quản lý chợ trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; Căn cứ Công văn 6566/UBND-KT ngày 05/8/2020 của UBND tỉnh L về Phương án bố trí ngành hàng kinh doanh và Nội quy chợ Đ3, huyện L; Công văn số 1608/SCT-QLTM

ngày 12/8/2020 của Sở C1 về phổ biến công khai Phương án sắp xếp điểm kinh doanh và Nội quy chợ Đ9

- Ngày 16/10/2020, Ban L1 đã ban hành Thông báo số 20/TB-BQLC V/v *Phổ biến niêm yết công khai phương án sắp xếp điểm kinh doanh, Nội quy chợ L1*. Thông báo này đã được tổ chức Niêm yết công khai tại chợ Đ8; thông báo thường xuyên trên hệ thống loa truyền thanh của Ban quản lý chợ L1; các hộ kinh doanh có nhu cầu thì liên hệ trực tiếp với đ/c Đỗ Hữu T4- Kế toán trưởng, kiêm Tổ trưởng quản lý ngành hàng để được hướng dẫn trực tiếp, thăm quan trực tiếp vị trí các điểm kinh doanh tại chợ Đ8;

- Ngày 27/10/2020, UBND huyện ban hành Kế hoạch số 172/KH-UBND về việc di chuyển và sắp xếp chợ Đình Văn cũ sang chợ Đ8, cụ thể: có 436 điểm kinh doanh chợ cũ (gồm: 209 điểm kinh doanh cố định, 169 điểm kinh doanh do Ban quản lý chợ ký hợp đồng cho thuê nằm trong Phương án UBND huyện phê duyệt tại Quyết định số 2345/QĐ-UBND ngày 22/11/2010 và 58 điểm kinh doanh do Ban quản lý chợ ký hợp đồng cho thuê không nằm trong Phương án UBND huyện phê duyệt), nếu đủ điều kiện di chuyển từ chợ cũ sang chợ mới thì tổ chức bốc thăm theo quy định tại Điều 11 Quyết định số 43/2013/QĐ-UBND ngày 12/9/2013 của UBND tỉnh, có sự giám sát của các phòng ban liên quan và đoàn thể tham gia.

- Ngày 09/11/2020, UBND huyện L đã ban hành Quyết định số 4175/QĐ-UBND, về *Phê duyệt danh sách các tiểu thương đủ điều kiện bốc thăm quầy hàng từ chợ Đ sang chợ Đ8*. Theo quyết định này thì có 379 quầy đủ điều kiện bốc thăm, kèm theo danh sách (gồm: 209 quầy hàng kinh doanh được UBND huyện cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu quầy và 170 quầy hàng kinh doanh do Ban L1 ký hợp đồng cho thuê có thời hạn), giao Ban quản lý chợ căn cứ các quy định tổ chức thực hiện đúng nội dung danh sách phê duyệt.

- UBND huyện L cũng đã ban hành Quyết định số 4176/QĐ-UBND ngày 09/11/2020, về *Phê duyệt kế hoạch tổ chức bốc thăm tại chợ Đ7* Theo quyết định này thì: Thời gian tổ chức bốc thăm từ ngày 10/11 đến hết ngày 13/11/2020; Địa điểm bốc thăm tại chợ Đ8; Đối tượng bốc thăm theo Quyết định số 4175/QĐ-UBND ngày 09/11/2020 của UBND huyện; các nội dung còn lại thực hiện theo Báo cáo số 306/BC-KTHT ngày 09/11/2020 của Phòng Kinh tế và Hạ tầng về kết quả thăm định kế hoạch tổ chức bốc thăm tại chợ Đ7

- Cùng ngày 09/11/2020, UBND huyện L ban hành Thông báo số 238/TB-UBND, thông báo về kết quả đối thoại giữa đ/c Hoàng Sỹ B- Chủ tịch UBND huyện và các tiểu thương chợ Đ, đồng thời UBND huyện L ban hành Văn bản số 1538/UBND-TH ngày 10/11/2020 V/v *đính chính Thông báo số 238/TB-UBND ngày 9/11/2020 của UBND huyện*, nội dung đính chính như sau: “Đối với các hộ tiểu thương (209 quầy cố định) đang còn nợ thuế, phí: khi các hộ có cam kết thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính gửi Ban quản lý chợ L1 trước khi tham gia bốc thăm thì được bốc thăm điểm kinh doanh. Sau khi các tiểu thương thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính thì thực hiện ký kết hợp đồng với Ban quản lý chợ L1 và di chuyển chợ theo kế hoạch đã được phê duyệt”.

- Ngày 09/11/2020, Ban L1 đã ban hành Thông báo số 36/TB-BQLC về việc “*Bốc thăm điểm kinh doanh tại chợ Đ10*”, nội dung: quy định định cụ thể về địa điểm tổ chức bốc thăm, thời gian tổ chức phổ biến nội quy, mẫu phiếu bốc thăm, thăm quan thực tế các điểm kinh doanh, thời gian thực hiện là từ ngày 10 đến ngày 13/11/2020; Đối tượng được tham gia bốc thăm là các hộ kinh doanh tại chợ Đ3 cũ đủ điều kiện theo Quyết định số 4175/QĐ-UBND ngày 09/11/2020 của UBND huyện. Đồng thời, Ban quản lý chợ L1 đã ban hành Thông báo số 37/TB-BQLC ngày 09/11/2020, *V/v Tổ chức bốc thăm và sắp xếp điểm kinh doanh tại chợ Đ8*. Thành phần được mời tham gia là: Các hộ kinh doanh tại chợ Đ và đại diện các cơ quan, đơn vị có liên quan tham gia để giám sát (gồm: *UBMTTQVN huyện, Hội Nông Dân, Hội liên hiệp phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, LĐLĐ huyện, Huyện Đ, Phòng Tài chính-Kế hoạch, Phòng Kinh tế và Hạ tầng, Chi cục thuế khu vực L- Đam Rông, UBND thị trấn Đ*). Thời gian tổ chức: buổi sáng từ 8 giờ đến 11 giờ 30 phút, buổi chiều từ 14 giờ đến 16 giờ 30 phút, các ngày 10, 11, 12, 13 tháng 11 năm 2020. Địa điểm: tại chợ Đ8.

Như vậy, về trình tự, thủ tục để UBND huyện L ban hành Quyết định số 4176/QĐ-UB ngày 09/011/2020 của UBND huyện L về phê duyệt kế hoạch tổ chức bốc thăm tại Chợ Đ11 hoàn toàn khách quan và đảm bảo đúng theo quy định.

4. Trình tự, thủ tục để ban hành Quyết định số 3549/QĐ-UBND ngày 28/12/2021 về việc giải quyết khiếu nại của bà Nguyễn Thị M (lần đầu).

Sau khi nhận và xử lý đơn khiếu nại của các hộ tiểu thương Chợ Đ, ngày 28/10/2021, UBND huyện ban hành Quyết định số 5355/QĐ-UBND giao thanh tra huyện tiến hành kiểm tra, xác minh và tham mưu cho UBND huyện giải quyết đơn của các hộ tiểu thương Chợ Đ trong đó có hộ bà Nguyễn Thị M (do bà Trương Thị T5 trú tại thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng làm đại diện). Nội dung: Khiếu nại Quyết định số 194/QĐ-UBND ngày 13/01/2021 của Chủ tịch UBND huyện L Phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng chợ Đ.

UBND huyện đã tiến hành xác minh nội dung đơn khiếu nại của các hộ kinh doanh, trong đó có hộ bà Nguyễn Thị M theo quy định. Căn cứ vào thông tin, tài liệu, bằng chứng được thu thập trong quá trình xác minh nội dung khiếu nại, kết quả làm việc với cơ quan, tổ chức đơn vị, cá nhân có liên quan, ngày 07/12/2021 Thanh tra huyện tham mưu báo cáo số 48/BC-TTr về kết quả kiểm tra, xác minh nội dung đơn khiếu nại của các hộ tiểu thương trong đó có hộ bà Nguyễn Thị M

Tại buổi làm việc ngày 17/11/2021, bà Nguyễn Thị M được bà Trương Thị T5 ủy quyền đại diện giải quyết khiếu nại, đã đề nghị UBND huyện không tổ chức đối thoại mà ban hành quyết định giải quyết khiếu nại theo quy định (vì nội dung yêu cầu giải quyết khiếu nại trùng với nội dung khiếu nại đã được UBND huyện đối thoại trước đó).

- Ngày 28/12/2021, UBND huyện L ban hành Quyết định số 3549/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của bà Nguyễn Thị M (lần đầu). Trong quá trình khiếu nại, UBND huyện đã giải quyết đảm bảo thời hạn quy định.

Như vậy, trình tự, thủ tục để UBND huyện L ban hành Quyết định số 3549/QĐ-UBND ngày 28/12/2021 về việc giải quyết khiếu nại của bà Nguyễn Thị M (lần đầu) là hoàn toàn khách quan và đúng theo quy định.

** Theo người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là Ban L1 trình bày:*

Ban quản lý chợ L1 thống nhất với lời trình bày của người bị kiện UBND huyện ra L, chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện L. Ngoài ra, bổ sung thêm một số nội dung như sau:

Trước ngày 22/11/2010, Phòng chuyên môn tham mưu cho UBND huyện L cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu quầy hàng (viết tắt là GCNQSHQH) cho các hộ kinh doanh tại chợ Đ12 quầy do UBND huyện L bán quầy. Sau đó, UBND huyện L giao cho Ban Q do UBND huyện cấp, các trường hợp mua bán quầy chưa sang tên đổi chủ để củng cố hồ sơ và quản lý. Ban quản lý chợ đã cấp đổi được 98 quầy hàng. Ngày 02/8/2012, UBND huyện L đã có Văn bản số 528/UBND chỉ đạo Ban L1 không thực hiện việc cấp GCNQSHQH. UBND huyện đã chỉ đạo Ban quản lý chợ L1 tổ chức họp dân 02 lần nhằm tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Nhà nước về việc xóa bỏ thẻ quầy để chuyển sang ký hợp đồng theo mẫu.

Tuy nhiên, tại cuộc họp ở thị trấn Đình Văn do Ban quản lý chợ L1 tổ chức, các hộ dân đã phản ứng gay gắt và không đồng ý chuyển đổi từ thẻ quầy không ghi thời hạn sang hợp đồng có thời hạn. Để ổn định tình hình kinh doanh tại chợ Đ3, tránh bức xúc, khiếu kiện đông người; UBND huyện L chỉ đạo Ban L1 tạm ngừng việc cấp đổi thẻ quầy. Việc cấp GCNQSHQH do UBND huyện L, Ban quản lý chợ Q cho các hộ kinh doanh mua quầy không được pháp luật quy định. Do đó, không có quy trình cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu quầy cho các hộ kinh doanh theo quy định của pháp luật.

Đối với yêu cầu khởi kiện, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 105/2023/HC-ST ngày 29 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng đã quyết định:

1. Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị M về việc yêu cầu hủy:

+ Một phần Quyết định số 194/QĐ-UBND ngày 13/01/2021 của UBND huyện L về việc phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng chợ Đ đối với phần bồi thường liên quan trực tiếp đến quyền lợi của bà M;

+ Quyết định số 2801/QĐ-UBND ngày 01/07/2021 của UBND huyện L về việc phê duyệt phương án bồi thường bổ sung cho các quầy hàng có vị trí 02 mặt tiền nằm trong nhà lồng chính chợ Đình văn cũ;

+ Quyết định số 4176/QĐ-UBND ngày 09/11/2020 của UBND huyện L về việc phê duyệt kế hoạch tổ chức bốc thăm tại chợ Đ9

+ Quyết định số 3549/QĐ-UBND ngày 28/12/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện L về việc giải quyết khiếu nại của bà Nguyễn Thị M (lần đầu).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 25/9/2023, người khởi kiện bà Nguyễn Thị M kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Người khởi kiện là bà Nguyễn Thị M (có bà Nguyễn Thị Lệ K và bà Nguyễn Thị Minh T đại diện theo ủy quyền xin xét xử vắng mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện là Luật sư Võ Thị Mỹ H phát biểu ý kiến yêu cầu Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo, hủy bản án hành chính sơ thẩm do không đưa Chi cục Thuế huyện L và Công ty cổ phần Đ5 vào tham gia tố tụng là thiếu sót, vi phạm thủ tục tố tụng hành chính.

Về nội dung, không xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ do người khởi kiện cung cấp; đối với Quyết định 194/QĐ-UBND ngày 13/01/2021 của UBND huyện L ban hành không đúng về trình tự, thủ tục cũng như nội dung theo quy định tại Điều 69 Luật Đất đai 2013 và Quyết định số 50/2017/QĐ-UBND của UBND tỉnh L, cụ thể: không thông báo kế hoạch, phương án thu hồi đất, không tổ chức công khai phương án bồi thường, sử dụng biên bản công khai phương án bồi thường không đúng hợp lệ, không niêm yết bồi thường đúng quy định, không ban hành Quyết định thu hồi đất và Quyết định 194 nêu trên không xem xét bồi thường về đất trong khi bà M đủ điều kiện để được bồi thường về đất theo quy định Điều 75 của Luật Đất đai 2013. Việc áp giá bồi thường tài sản trên đất không thỏa đáng, không xem xét bồi thường thiệt hại do ngừng kinh doanh và không xem xét bồi thường giá trị thương mại của các quầy hàng cũng như hỗ trợ ổn định sản xuất kinh doanh cho các hộ tiểu thương.

Người bị kiện và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát quan điểm giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật Tố tụng hành chính. Các đương sự thực hiện quyền, nghĩa vụ theo đúng quy định pháp luật.

Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm bác yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện là đúng quy định pháp luật. Tại cấp phúc thẩm, người khởi kiện kháng cáo nhưng không cung cấp được chứng cứ nào mới chứng minh cho yêu cầu kháng cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện và người bị kiện có đơn xin xét xử vắng mặt; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Ban Quản lý chợ L1, vắng mặt. Căn cứ vào Điều 225 của Luật tố tụng hành chính, Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự này.

[1.2] Về đối tượng khởi kiện, thời hiệu khởi kiện, thẩm quyền xét xử, và xác định tư cách các đương sự trong vụ án như bản án sơ thẩm là đúng quy định của Luật tố tụng hành chính năm 2015.

[1.3] Trong quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án cấp sơ thẩm, người khởi kiện có yêu cầu hủy kết quả tổ chức bốc thăm điểm kinh doanh tại chợ Đ13 1 ngày 11, 12, 13/11/2020, lần cuối ngày 20/9/2021 của Ban quản lý chợ Đ7 Tuy nhiên, Báo cáo kết quả bốc thăm lần 1 ngày 11, 12, 13/11/2020, lần cuối ngày 20/9/2021 không phải là văn bản do cơ quan hành chính nhà nước, cơ quan, tổ chức được giao thực hiện quản lý hành chính nhà nước ban hành hoặc người có thẩm quyền trong cơ quan, tổ chức đó ban hành quyết định vấn đề cụ thể trong hoạt động quản lý hành chính, được áp dụng một lần đối với một hoặc một số đối tượng cụ thể, nên không phải là quyết định hành chính bị kiện theo quy định tại khoản 2 Điều 3 của Luật tố tụng hành chính. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm không thụ lý giải quyết đối với yêu cầu này là đúng quy định của pháp luật.

[1.4] Đối với kháng cáo về việc Tòa án cấp sơ thẩm đưa thiếu người tham gia tố tụng:

Đối với yêu cầu đưa Chi cục Thuế huyện L tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Theo nội dung vụ án người khởi kiện khởi kiện đối với quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng, quyết định phê duyệt phương án bồi thường bổ sung và quyết định giải quyết khiếu nại có liên quan. Việc cơ quan thuế thu thuế thu nhập cá nhân và lệ phí trước bạ của các hộ tiểu thương khi sang nhượng quầy hàng không ảnh hưởng đến việc xem xét bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng. Trong trường hợp người bị thu thuế/lệ phí cho rằng việc cơ quan thuế thu không đúng thì có quyền khởi kiện bằng một vụ án khác nếu thời hiệu khởi kiện vẫn còn.

Đối với Công ty cổ phần Đ5 là đơn vị nhận dự án phân lô bán nền năm 2018, 2019 tại vị trí khu đất thuộc chợ Đ3 không làm thay đổi nội dung vụ án. Do đó, không cần thiết phải đưa Công ty cổ phần Đ5 vào tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Vì vậy, kháng cáo này của người khởi kiện là không có cơ sở chấp nhận.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét tính hợp pháp của Quyết định số 194/QĐ-UBND ngày 13/01/2021 của Ủy ban nhân dân huyện L:

[2.1.1] Theo bản đồ địa chính T vẽ năm 1992, chợ Đ14 thửa số 156, diện tích 7.135 m² (tờ bản đồ số 16), loại đất chuyên dùng. Tại tờ bản đồ địa chính T vẽ năm 2004 thể hiện, chợ Đ14 thửa số 221, diện tích 6.665,8 m², thửa số 64, diện tích 1.447,4m² (tờ bản đồ số 61); thửa số 587, diện tích 100,5m² (tờ bản đồ số 62), loại đất chuyên dùng. Theo Sổ mục kê thị trấn Đình V được duyệt ngày 30/8/2005, các thửa số 221, 64, 587 thể hiện người quản lý, sử dụng là: Chợ Lâm H2. Quyết định số 1674/QĐ-UBND ngày 06/11/1997 của UBND tỉnh L về việc phê duyệt quy hoạch chung thị trấn Đ, xác định chợ Đ11 đất chợ thuộc quyền quản lý của Nhà nước. Năm 1989-1990 và năm 1994, UBND huyện L xây dựng chợ Đ15 246 điểm kinh doanh và giao cho B1 tài chính vật giá huyện L quản lý. Sau khi xây dựng, UBND huyện L đã bán 209 điểm kinh doanh cho các hộ tiểu thương với giá từ 02-2,5 triệu đồng/điểm kinh doanh (tùy thuộc vào từng vị trí thuận lợi), trong đó bà Nguyễn Thị M được UBND huyện L cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu quây số 79 (số cũ: 18) vào ngày 24/05/2001. Tất cả các GCNQSH quây hàng không ghi thời hạn và thể hiện các hộ tiểu thương được phép sang nhượng quây hàng khi không còn nhu cầu sử dụng với sự thống nhất của Ban tài chính huyện. Ngày 18/5/1996, UBND huyện L ban hành Quyết định số 180/QĐ-UB giao chợ Đ16 UBND thị trấn Đ quản lý. Ngày 14/4/1998, UBND huyện L ban hành Quyết định số 120/QĐ-UB thành lập Ban L1 trực thuộc UBND huyện L, chợ Đ17 UBND thị trấn bàn giao lại cho Ban L1 quản lý.

Như vậy, căn cứ vào hồ sơ địa chính và nguồn gốc, quá trình quản lý, sử dụng chợ Đ3, có cơ sở xác định diện tích đất xây dựng chợ Đ11 đất công ích thuộc quyền quản lý của Nhà nước, hộ bà M chỉ được UBND huyện L cấp thẻ quây bán hàng, không được cấp quyền sử dụng đất. Bà M cũng không có các giấy tờ chứng minh quyền sử dụng hợp pháp đối với diện tích đất tại khu vực chợ Đ7 Do đó, UBND huyện L ban hành Quyết định số 194/QĐ-UBND chỉ bồi thường, hỗ trợ tài sản trên đất đối với bà M là đúng quy định tại Điều 75, Điều 88 Luật đất đai 2013.

[2.1.2] Về đơn giá bồi thường, hỗ trợ:

Tháng 5/2020, Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện L đã xây dựng phương án bồi thường các điểm kinh doanh có GCNQSH quây hàng bằng 100% giá trị xây dựng mới. Theo chiết tính của Trung tâm phát triển quỹ đất huyện thì tổng giá trị xây dựng mới chợ là 5.123.644.323 đồng, tổng diện tích xây dựng là 1.080 m². Như vậy, giá trị 01m² xây dựng là $5.123.644.323 \text{ đồng} / 1.080 \text{ m}^2 = 4.744.000 \text{ đồng/m}^2$.

Đối với phần các hộ tiểu thương đã đầu tư, coi nói mà không thể di dời (*tường, trần, nền, cửa, kệ làm bằng chất liệu gỗ, gạch, xi măng*), phần tài sản này do các hộ tiểu thương tự xây dựng, coi nói nhưng không bị các cơ quan chức năng xử lý về trật tự xây dựng. Do đó, UBND huyện L bồi thường bằng 80% giá trị xây dựng mới theo quy định tại khoản 1 Điều 13 Quyết định số 50/2017/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của UBND tỉnh L quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng là đúng quy định.

Do đó, việc bồi thường theo Quyết định số 194/QĐ-UBND cho bà Nguyễn Thị M là phù hợp về mức bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng. Ngoài ra, người bị kiện còn bố trí ưu tiên cho bà M bốc thăm quầy hàng ở chợ Đ8 nên việc thực hiện bồi thường, hỗ trợ của UBND huyện L đã đảm bảo quyền lợi của bà M. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm bác yêu cầu khởi kiện của bà M về việc hủy Quyết định số 194/QĐ-UBND của UBND huyện L là có căn cứ.

[2.2] Đối với Quyết định số 2801/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh L:

Sau khi kiểm tra, xác minh, ngày 01/7/2021 Ủy ban nhân dân huyện L đã ban hành Quyết định 2801/QĐ-UBND phê duyệt phương án bồi thường bổ sung cho các quầy hàng có vị trí 02 mặt tiền nằm trong nhà lồng chính của chợ Đ là phù hợp, đảm bảo quyền lợi của các hộ kinh doanh có 02 mặt tiền. Như vậy, mọi quyền lợi của bà Nguyễn Thị M đã được UBND huyện L xem xét, giải quyết theo đúng quy định của pháp luật khi thu hồi giải phóng mặt bằng chợ Đ. Tòa án cấp sơ thẩm bác yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị M về việc hủy Quyết định 2801/QĐ-UBND là phù hợp.

[2.3] Đối với Quyết định số 3549/QĐ-UBND ngày 28/12/2021 của Chủ tịch UBND huyện L về giải quyết khiếu nại của bà Nguyễn Thị M (lần đầu).

[2.3.1] Về trình tự, thủ tục, thẩm quyền giải quyết khiếu nại được thực hiện theo quy định tại Điều 18 Luật khiếu nại số 02/2011/QH13 ngày 11-11-2011; Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 15/5/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khiếu nại; Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính.

[2.3.2] Về nội dung giải quyết khiếu nại: Như phân tích tại các mục [2.1.1] và [2.1.2], việc bồi thường của UBND huyện L được thực hiện đúng trình tự, thủ tục, đảm bảo quyền và lợi ích của bà M nên Chủ tịch UBND huyện L ban hành Quyết định số 3549/QĐ-UB bác khiếu nại của bà M là có căn cứ.

[2.4] Đối với Quyết định số 4176/QĐ-UBND ngày 09/11/2020 của UBND huyện L về phê duyệt kế hoạch tổ chức bốc thăm tại chợ Đ7

Quyết định số 4176/QĐ-UBND ngày 09/11/2020 của UBND huyện L có nội dung phê duyệt kế hoạch tổ chức bốc thăm tại chợ Đ17 áp dụng đối với đối tượng theo Quyết định số 4175/QĐ-UBND ngày 09/11/2020 của UBND huyện L, trong đó có tên bà Nguyễn Thị M. Như vậy, Quyết định số 4175/QĐ-UBND ngày 09-11-2020, Quyết định số 4176/QĐ-UBND ngày 09/11/2020 của UBND huyện L đã tạo điều kiện cho bà M được bốc thăm quầy hàng trong chợ mới, đảm bảo quyền lợi hợp pháp của bà M nên Tòa án cấp sơ thẩm bác yêu cầu khởi kiện của bà M về việc hủy Quyết định số 4176/QĐ-UBND ngày 09/11/2020 của UBND huyện L là có cơ sở.

[3] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bác yêu cầu khởi kiện của bà M là có căn cứ. Tại cấp phúc thẩm, người khởi kiện có kháng cáo nhưng không cung cấp được chứng cứ

nào mới chứng minh nên bác kháng cáo và giữ nguyên bản án hành chính sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa là có căn cứ chấp nhận.

[4] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Án phí hành chính phúc thẩm: Bà Nguyễn Thị M phải chịu theo quy định của pháp luật về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 241 của Luật tổ tụng hành chính;

Bác kháng cáo của người khởi kiện là bà Nguyễn Thị M. Giữ nguyên bản án hành chính sơ thẩm số 105/2023/HC-ST ngày 29 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

Áp dụng Luật tổ Chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật đất đai 1987; Luật đất đai 1993, sửa đổi, bổ sung năm 1998, 2001; Luật đất đai 2003, sửa đổi, bổ sung năm 2009; Luật đất đai 2013 và các Nghị định hướng dẫn thi hành; Căn cứ Luật khiếu nại số 02/2011/QH13 ngày 11-11-2011; Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 15/5/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khiếu nại; Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về án phí lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị M về việc yêu cầu hủy:

+ Một phần Quyết định số 194/QĐ-UBND ngày 13/01/2021 của UBND huyện L về việc phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng chợ Đ đối với phần bồi thường liên quan trực tiếp đến quyền lợi của bà M;

+ Quyết định số 2801/QĐ-UBND ngày 01/07/2021 của UBND huyện L về việc phê duyệt phương án bồi thường bổ sung cho các quầy hàng có vị trí 02 mặt tiền nằm trong nhà lồng chính cợ Đình văn cũ;

+ Quyết định số 4176/QĐ-UBND ngày 09/11/2020 của UBND huyện L về việc phê duyệt kế hoạch tổ chức bốc thăm tại chợ Đ9

+ Quyết định số 3549/QĐ-UBND ngày 28/12/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện L về việc giải quyết khiếu nại của bà Nguyễn Thị M (lần đầu).

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Án phí hành chính phúc thẩm: Bà Nguyễn Thị M phải chịu 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0003224 ngày 27/10/2023 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (1);
- VKSNDCC tại Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- TAND tỉnh Lâm Đồng (1);
- VKSND tỉnh Lâm Đồng (1);
- Cục THADS tỉnh Lâm Đồng (1);
- Các đương sự (4);
- Lưu: hồ sơ vụ án (1), VP (5), 14b (PPC);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phan Nhựt Bình